

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 36/2026/HS-PT
Ngày: 15/9/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Ngân

Ông Nguyễn Khắc Hoàn

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 57/2026/TLPT-HS ngày 13/7/2026 đối với bị cáo [Trần Phúc T](#) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2026/HSST ngày 02/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: [Trần Phúc T](#); Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 6 năm 1998, tại [xã C, tỉnh Hà Tĩnh](#); Số CCCD: 042098009736; Nơi cư trú: [Thôn I, xã C, tỉnh Hà Tĩnh](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông [Trần Phúc L](#), sinh năm 1962 và bà [Trần Thị L1](#), sinh năm 1968; Anh, chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ 03; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 06/5/2025, bị [Công an tỉnh N](#) ra Quyết định số 580/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 13/5/2025, chấp hành xong; hiện đang thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại [xã C](#)); Nhân thân: Có 01 nhân thân (ngày 09/9/2016, bị [Công an tỉnh H](#) ra Quyết định số 328/QĐ-XPHC Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 09/9/2016 chấp hành xong nộp phạt); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2026 đến ngày 23/01/2026

được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” cho đến nay tại [xã C, tỉnh Hà Tĩnh](#). Có mặt.

Vụ án còn có các bị cáo khác, người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/01/2026, [Trần Phúc B](#), [Hoàng T1](#), [Nguyễn Việt H](#), [Trần Phúc T](#) cùng với [Trần Đình L2](#), [Trần Đình Đ](#), [Bùi Đình H1](#) đến [quán C](#) thuộc [thôn I, xã C](#) do [Trần Phúc D](#) làm chủ uống cà phê và chơi bi-a. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, [Bùi Đình H2](#) đến quán và cùng ngồi uống cà phê. Sau khi [H2](#) đến, [Trần Phúc B](#) rủ [H2](#) đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa nhưng [H2](#) từ chối tham gia với lý do không có tiền. Diệm nghe thấy [B](#) và [H2](#) nói vậy thì [D](#) nói: Đừng đánh, ra ta đánh bóng chuyền. Tuy nhiên, sau đó cả nhóm vẫn vào phòng nơi [H1](#) và [T1](#) đang chơi bi-a để đánh bạc. Diệm lấy một bộ bài tú lơ khơ, một cái kéo từ quầy tính tiền đưa vào phòng, còn bát đĩa đã có sẵn trong phòng. [B](#) dùng kéo cắt 02 quân bài ra 04 quân vị hình tròn và gọi mọi người cùng tham gia đánh bạc. Sáu người gồm [D](#), [T](#), [H2](#), [B](#), [H](#) và [T1](#) ngồi vào góc phòng phía trong bên trái nhìn từ ngoài vào để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, [D](#) là người cầm cái, [B](#), [T](#), [H2](#), [T1](#) và [H](#) đặt cược tiền vào “ô chắn” (gần phía người cầm cái) hoặc “ô lẻ” (đối diện, cách người cầm cái [bộ B2](#)) với số tiền tối thiểu 100.000 đồng, không giới hạn tối đa. Cả 06 người Diệm, [B](#), [T](#), [H2](#), [T1](#) và [H](#) đánh đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, [Công an xã C](#) phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang.

Cách tính thắng thua như sau: Có 02 quân vị sấp, 02 quân vị ngửa hoặc cả 04 quân vị đều sấp hoặc đều ngửa thì gọi là chắn. Nếu có 01 quân vị ngửa và 3 quân vị sấp hoặc ngược lại 01 quân vị sấp và 03 quân vị ngửa, thì gọi là lẻ. Người đặt cược đúng chắn hoặc lẻ sẽ thắng người cầm cái với số tiền tương đương số tiền đã đặt cược và ngược lại. Người cầm cái có thể chuyển phần tiền đặt cược của người đánh cho một trong những người tham gia đánh, gọi là “cân” hoặc có quyền từ chối nhận phần tiền đặt cược của người đánh, gọi là “lẻ bán”, “chắn bán”, sau đó người cầm cái mở bát ra để tính thắng thua.

Quá trình điều tra đã xác định được tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 45.610.000 đồng, cụ thể: [Trần Phúc D](#) sử dụng 8.000.000 đồng để đánh bạc (trong đó mang theo 3.000.000 đồng, vay của [Trần Phúc B](#) 5.000.000 đồng), khi bị bắt, [D](#) bị thu giữ 3.000.000 đồng; [Trần Phúc B](#) mang theo 13.060.000 đồng, trong đó 8.060.000 đồng để ở túi quần phía trước bên trái dùng để đánh bạc và 5.000.000 đồng để riêng trong túi quần sau để giải quyết việc cá nhân nhưng sau đó cho [D](#) vay, khi bị bắt, [B](#) bị thu giữ 13.460.000 đồng trên người và 3.000.000 đồng đặt

cược tại chiếu bạc; [Trần Phúc T](#) mang theo 11.050.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 10.150.000 đồng; [Bùi Đình H2](#) mang theo 7.500.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 4.000.000 đồng; [Nguyễn Viết H](#) mang theo 5.500.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 5.000.000 đồng và 500.000 đồng đặt cược tại chiếu bạc; [Hoàng T1](#) mang theo 5.500.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 6.500.000 đồng. Quá trình đánh bạc không có ai chuyển khoản cho người khác để lấy tiền mặt, không thu tiền hồ, làm xáo, canh giới, phục vụ hoặc canh gác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2026/HSST ngày 02/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo [Trần Phúc D](#), [Trần Phúc B](#), [Trần Phúc T](#), [Hoàng T1](#), [Bùi Đình H2](#) và [Nguyễn Viết H](#) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Trần Phúc T](#) 18 tháng (Mười tám tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/01/2026 đến ngày 23/01/2026 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/6/2026, bị cáo [Trần Phúc T](#) làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo [Trần Phúc T](#), sửa bản án sơ thẩm: giảm hình phạt cho bị cáo [Trần Phúc T](#) từ 3 đến 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 30 phút đến 16 giờ 35 phút ngày 19/01/2026, tại [quán C1](#), [B1-a](#) Ben thuộc [thôn I, xã C, tỉnh Hà Tĩnh](#) do [Trần Phúc D](#) làm chủ, các bị cáo [Trần Phúc D](#), [Trần Phúc B](#), [Trần Phúc T](#), [Hoàng T1](#), [Bùi Đình H2](#) và [Nguyễn Viết H](#) đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 45.610.000 đồng. Trong đó [Trần Phúc D](#) sử dụng

8.000.000 đồng, [Trần Phúc B](#) sử dụng 8.060.000 đồng, [Trần Phúc T](#) sử dụng 11.050.000 đồng, [Bùi Đình H2](#) sử dụng 7.500.000 đồng, [Nguyễn Viết H](#) sử dụng 5.500.000 đồng và [Hoàng T1](#) sử dụng 5.500.000 đồng. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức xóc đĩa là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích vụ lợi, mong muốn thu được lợi ích bằng tiền nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo [Trần Phúc D](#), [Trần Phúc B](#), [Trần Phúc T](#), [Hoàng T1](#), [Bùi Đình H2](#) và [Nguyễn Viết H](#) về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo [Trần Phúc T](#), Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo có sự thống nhất về ý chí trong việc cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm 01 đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và 01 đơn xác nhận của Ban hành giáo [Giáo xứ T2](#) và Linh mục quản xứ Giáo xứ Tân Vĩnh nơi bị cáo sinh sống với nội dung xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, quá trình sinh sống bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động của Giáo xứ, có nhiều đóng góp về công sức, hỗ trợ xây dựng và trùng tu các công trình của Giáo xứ, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở xem xét tính chất hành vi, mục đích phạm tội, tiền sự, nhân thân, vai trò của bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, vì vậy kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Trần Phúc T](#), sửa bản án sơ thẩm số 72/2026/HSST ngày 02/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo [Trần Phúc T](#) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Trần Phúc T](#) 10 tháng (Mười tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/01/2026 đến ngày 23/01/2026 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí của Tòa án bị cáo [Trần Phúc T](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VT, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Năng

